

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST

Ngày 16-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương

Thẩm phán: Ông Lê Văn Luật

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thảo Nguyễn

Ông Nguyễn Hữu Quy

Ông Bùi Văn Thắng

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Thành - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hưng Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ tên: **Hồ Minh V**, (tên gọi khác: S), sinh ngày 08/8/1988; nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông Hồ Minh C; sinh năm: 1964 và bà Lê Thị Bích V (đã chết); vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 27/02/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 27/8/2015, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo Hồ Minh V:*** Ông Trần Đình D - Luật sư văn

phòng luật sư Linh Đặng, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Trị; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Xuân T, sinh năm 1968; chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1976; cùng địa chỉ: Thôn Nại Cửu, xã Tân Thành, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 23/4/2021, tại khu vực đường mòn thuộc thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị cơ quan chức năng phát hiện, bắt giữ Hồ Minh V, có địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị đang vận chuyển chất ma túy và thuốc lá hiệu JET mà không xuất trình được chứng từ, hóa đơn hợp pháp.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 32), đã thu giữ 08 túi ni long màu xanh đậm được đánh số thứ tự từ 1 đến 8 và hai túi ni long màu hồng được đánh số thứ tự 9 và 10. Ngoài ra thu giữ 04 thùng catton màu vàng nhạt, bên ngoài mỗi thùng giấy catton có ký hiệu chữ JET màu đen và nhiều chữ nước ngoài.

Tại Bản kết luận giám định số 474/KLGD ngày 28/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

- Các viên nén màu hồng, mảnh vỡ viên nén màu hồng, chất bột màu hồng được niêm phong trong các phong bì, ký hiệu MT1; MT2; MT3; MT4; MT5; MT6; MT7; MT8, MT9, MT10 gửi đến giám định có tổng khối lượng: 209,8269g, là ma túy loại Methamphetamine (bút lục 78, 79).

- Các viên nén màu xanh được niêm phong trong các phong bì, ký hiệu MT1; MT2; MT3; MT4; MT5; MT6; MT7; MT8, MT9, MT10 gửi đến giám định có tổng khối lượng: 2,151g, không tìm thấy chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép các chất ma túy thường gặp trong các viên nén màu xanh.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại bản kết luận giám định số: 578/KLGD-PC09 ngày 26/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: 2.000 (hai nghìn) bao thuốc lá nhãn hiệu JET FILTER KINGS CIGARETTES, vỏ màu trắng, loại 20 điếu/bao gửi đến giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm, nhãn hiệu JET, được sản xuất tại nước ngoài. (bút lục 92).

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSQT-P1 ngày 29/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị, truy tố Hồ Minh V về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma*

túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự và tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hồ Minh V phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” và tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Hồ Minh V 20 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Hồ Minh V từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với Hồ Minh V.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy, bao gói còn lại sau giám định; 01 giá gỗ màu nâu, kích thước (125 x 52 x 05)cm; 01 sợi dây cao su màu đen; 01 tấm vải màu nâu, xám, hồng kích thước khoảng (1,65 x 0,90)m, bị rách nhiều chỗ và 07 sợi dây cao su màu đỏ.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, vỏ màu xanh bên trong có 01 thẻ sim ký hiệu 8984048000004641298 và thẻ sim Vinaphone ký hiệu 89840200011155132655; xe mô tô hai bánh, màu sơn đen, không có vỏ, yếm xe, không mang biển kiểm soát, nhãn hiệu HONDA. Số khung: RLHHC12139Y148020, số máy: HC12E-1348913.

Các vật chứng, tài sản nêu trên hiện đang được bảo quản tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” và tội “*Vận chuyển hàng cấm*” là đúng. Nhất trí tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ “ăn năn hối cải” tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị xử phạt bị cáo 20 năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”

và 06 tháng tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Đối với xe mô tô mà bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho anh Hoàng Xuân T là người sử dụng hợp pháp vì anh T không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội, và đề nghị Hội đồng xét xử trả lại điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo Hồ Minh V: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” và tội “*Vận chuyển hàng cấm*” là đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo Hồ Minh V đang vận chuyển 209,8269g, là ma túy loại Methamphetamine và 2.000 (hai nghìn) bao thuốc lá nhãn hiệu JET FILTER KINGS CIGARETTES với mục đích lấy tiền công khi đến địa điểm khu vực đường mòn thuộc thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự và tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà còn xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm sản xuất, kinh doanh, lưu thông, sử dụng trên thị trường, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Nên cần phải được xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo Hồ Minh V đã “thành khẩn khai báo” về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ “ăn năn hối cải” và gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn để cho bị cáo được tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo chỉ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, ngoài ra không có tình tiết, tài liệu nào chứng tỏ bị cáo ăn năn; theo lời người bào chữa gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, tuy nhiên không xuất trình được giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc tài liệu khác để căn cứ cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ. Nên không có cơ sở chấp nhận mà chỉ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” như quan điểm của Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng với tính chất, hành vi mà bị cáo thực hiện.

[5] Về hình phạt.

Bị cáo khai nhận được thuê trả tiền công để vận chuyển 209,8269g ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng ma túy bị cáo vận chuyển gấp hơn hai lần mức khởi điểm của khung hình phạt. Trong khi bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt bị cáo đúng mức khởi điểm khung hình phạt là phù hợp với tính chất, hành vi mà bị cáo thực hiện.

Đối với hành vi vận chuyển hàng cấm. Bị cáo vận chuyển 2.000 bao thuốc lá, là mức cao trong khung hình phạt. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một năm tù cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy và bao gói còn lại sau giám định;
- Quá trình bắt bị cáo Hồ Minh V có thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động. Tuy nhiên, cơ quan chức năng không chứng minh được việc V dùng điện thoại này để liên lạc, thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo điện thoại di động đã thu giữ.

- Những tài sản không còn giá trị sử dụng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda. Đây là tài sản do anh Hoàng Xuân T, chị Nguyễn Thị P đang quản lý hợp pháp. Anh T không biết Hồ Minh V dùng vào việc phạm tội nên trả lại chiếc xe mô tô cho anh Hoàng Xuân T như đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

[7]. Đối với những đối tượng có liên quan:

- Đối với người đàn ông tên V giao ma túy và người đàn ông tên C, bị cáo khai là người giao thuốc lá cho bị cáo (đều trú tại huyện Sê Pon, tỉnh Savannakhet, Lào). Quá trình điều tra xác định sự việc phạm tội xảy ra tại nước CHDCND Lào nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị đã có Công văn trao đổi với Ban giám đốc Công an tỉnh Savannakhet, nước CHDCND Lào thông tin liên quan đến tội phạm để xử lý.

- Đối với Trần Thị T, Võ Văn T: Theo lời khai của bị cáo những người này đã thuê bị cáo vận chuyển ma túy và thuốc lá. Quá trình điều tra, Trần Thị T không thừa nhận đã thuê V vận chuyển ma túy; Võ Văn T không thừa nhận đã chỉ đạo V đi vận chuyển thuốc lá. Ngoài lời khai, bị cáo Hồ Minh V không cung cấp được tài liệu, chứng cứ, đồ vật gì khác để chứng minh cho lời khai của mình do đó chưa có cơ sở để xử lý đối với Trần Thị T và Võ Văn T, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Vì quyết định tạm giam còn trên 45 ngày nên không cần ra Quyết định tạm giam mới đối với bị cáo Hồ Minh V mà tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định tạm giam số 11/2022/HSST-QĐTG ngày 14/02/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị để đảm bảo cho việc thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Hồ Minh V** (tên gọi khác: Sói) phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” và tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Minh V: **20** (hai mươi) năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Minh V: **01** (một) năm tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội, buộc bị cáo Hồ Minh V (tên gọi khác: Sói) phải chịu hình phạt chung của hai tội là: **21** (hai mươi một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/4/2021).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) Túi niêm phong ký hiệu PS2A 067353, bên ngoài ghi họ tên, chữ ký của Lê Vĩnh Minh, Ngô Thị Tâm và in hình dấu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (kèm theo kết luận giám định số: 474/KLGD ngày 28/4/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị).

- 01 (một) Túi niêm phong ký hiệu PS2 060655, bên ngoài ghi họ tên, chữ ký của Lê Vĩnh Minh, Nguyễn Thị Thanh Hằng và in hình dấu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (kèm theo kết luận giám định số: 473/KLGD-KTHS ngày 28/4/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị).

- 04 (bốn) thùng giấy cattong niêm phong màu vàng nhạt, ký hiệu 1, 2, 3, 4, bên ngoài mỗi thùng có giấy niêm phong ghi họ tên, chữ ký của Trương Văn Song Hào, Nguyễn Ngọc Nguyên, Trần Đình Dũng và in hình dấu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (kèm theo kết luận giám định số: 578/KLGD-PC09 ngày 26/5/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị).

- 01 (một) giá gỗ màu nâu, kích thước (125 x 52 x 05)cm, không kiểm tra chất lượng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) sợi dây cao su màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) tấm vải màu nâu, xám, hồng kích thước khoảng (1,65 x 0,90)m, bị rách nhiều chỗ, đã qua sử dụng.

- 07 (bảy) sợi dây cao su màu đỏ, đã qua sử dụng.

- 04 (bốn) sợi dây nhựa màu vàng, đã qua sử dụng.

3.2. Trả lại cho bị cáo Hồ Minh V:

- 01 (một) Túi niêm phong ký hiệu “Điện thoại V”, bên ngoài ghi họ tên, chữ ký của Nguyễn Ngọc Nguyên, Nguyễn Anh Tuấn, Trần Đình Dũng và in hình dấu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (kèm theo kết luận giám định số: 553/KLGD-PC09 ngày 20/5/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị).

3.3. Trả lại cho anh Hoàng Xuân T, chị Nguyễn Thị P:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại: không xác định, màu sơn đen, không mang biển kiểm soát, số khung: RLHHC12139Y148020, số máy: HC12E-1348913, không có vỏ xe, yếm xe, không có yên xe, không có kính chiếu hậu, xe đã qua sử dụng, không có kiểm tra chất lượng bên trong xe.

(Vật chứng trên hiện có tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 02 năm 2022).

4. Về Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hồ Minh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng KTNV & THA;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Văn Phương